

Số: 05/2022/QĐ-CNHGT

Phú Lộc, ngày 06 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 Luật Hòa giải  
đôi thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập tại Tòa án ngày 20 tháng 5  
năm 2022, các bên đã thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc  
“Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu:

- Chị Nguyễn Thị T, sinh ngày 15/7/1978. Địa chỉ: Thôn V, xã L, huyện  
P, tỉnh T.

- Anh Nguyễn Văn K, sinh ngày 17/6/1981. Địa chỉ: Thôn V, xã L, huyện  
P, tỉnh T.

Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, cùng  
các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**XÉT THẤY**

Kết quả hòa giải thành có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật  
Hòa giải, đôi thoại tại Tòa án;

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận  
kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo, các bên không có ý kiến nào khác về  
nội dung đã thỏa thuận.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa: Chị Nguyễn Thị T và  
anh Nguyễn Văn K.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như  
sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn K thuận  
tình ly hôn.

2.2. Về việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị T và anh  
Nguyễn Văn K thỏa thuận giao cháu Nguyễn Văn K, sinh ngày 14/11/2006 cho  
anh Nguyễn Văn K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu K đủ 18  
tuổi; giao cháu Nguyễn Thị Phương N, sinh ngày 24/6/2011 cho chị Nguyễn Thị  
T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn  
Thị T và anh Nguyễn Văn K không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên tham gia hòa giải có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh T;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã L;
- Các bên hòa giải;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

**THẨM PHÁN**

**Phan Sang**